

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M1
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01 /2024/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Linh.

Bà Lù Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M1, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân Thị xã M1, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Điều Chính L; sinh ngày 02/01/1978; Tại: Thị xã M1, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản L, xã Lay N, Thị xã M1, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điều Chính Đ, sinh năm 1958 và bà Lò Thị Ph, sinh năm 1960; Có vợ là Sìn Thị Đ2, sinh năm 1977 và có 03 con; Tiền án: không, Tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị Tòa án nào kết án; Bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần, ngày 04/12/2018 bị Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ, bị cáo đã chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Lý A M; sinh ngày: 01/01/1974 Tại Huyện Tủa Ch, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Hô C, xã Chà T, Nậm P, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý A D, đã chết và bà Sùng Thị M đã chết; Có vợ là Sùng Thị S, sinh năm 1976 và có 03 con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Đã bị Tòa án kết tội 03 lần như sau: Ngày 12/02/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Mường L, tỉnh Điện Biên (nay là huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên) xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 16/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nh, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 06/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chh tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, Tại bản án số 24/2013/HSST, ngày 06/3/2013 đã tổng hợp hình phạt của bản án số 74/2012/HSST, ngày 16/8/2012 Lý A M phải chấp hành 31 tháng 14 ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án trên và đã được xoá án tích. Bị cáo chưa xử phạt vi phạm hành chính lần nào.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 cho đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lý A M:** Ông Lý A Chia – Sinh năm: 1977. Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 5/2024, Lý A M đi từ nhà ở Bản Hô C, xã Chà T, Nậm P, tỉnh Điện Biên đến xã Phìn H, Nậm P, tỉnh Điện Biên tìm mua Heroine. Khi đến Km42 thuộc xã Phìn H, Nậm P, tỉnh Điện Biên M gặp một người đàn ông dân tộc Xạ Phang lạ mặt và mua được 01(Một) gói Heroine với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng). M mang gói Heroine về nhà cất giấu để sử dụng dần.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/05/2024 Điều Chính L điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 27F4 - 0283 đến nhà M hỏi mua Heroine nhưng M trả lời không có, L đi tiếp vào trong Bản Hô C để tìm mua Heroine nhưng vẫn không mua được. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày Liên quay lại năn nỉ M bán Heroine, thấy L bê cỏ trâu giúp và mong muốn mua Heroine nên M đã lấy gói Heroine cất giấu trong túi quần bên phải ra rồi cầu một cục bán cho L với số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Liên trả tiền cho M rồi cầm cục Heroine ở lòng bàn tay trái đi tìm chỗ khuất để sử dụng một ít, số Heroine còn lại L cất giấu vào mặt sau của thắt lưng đang đeo trên người rồi đi điều khiển xe máy đi về nhà. Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 24/5/2024, khi Liên đi đến khu vực bản L1, xã Lay N, Thị xã M1, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an Thị xã M1 phát hiện và bắt giữ. Vật chứng thu giữ của Điều Chính L gồm: 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 27F4-0283, 01 đăng ký xe máy số 0009274 và 01 dây thắt lưng.

Ngày 16/7/2024 Lý A M đến cơ quan điều tra Công an Thị xã M đầu thú khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Điều Chính L vào ngày 24/5/2024.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong vật chứng ngày 24/5/2024 thu giữ của Điều Chính L có khối lượng 1,15 gam, nghi Heroine.

Tại bản kết quả giám định số: 872/KL-PC-09, ngày 29/5/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận vật chứng thu giữ của Điều Chính L gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSML, ngày 26/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Điều Chính L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố

bị cáo Lý A M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bị cáo Điều Chính L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý A M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,91 gam Heroine thu giữ của Điều Chính L còn lại sau trích gửi giám định; 01 dây thắt lưng màu đen, trên mặt kim loại của thắt lưng có in hình con cá sấu màu vàng và dòng chữ CROCODILE màu vàng.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, số loại KRSA Màu sơn xanh, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³; số máy: HC08E-0373926, số khung: RLHHCO8052Y374395, dung tích xi lanh 97cm³, biển kiểm soát 27F4-0283; 01 đăng ký xe máy có số 000 9274 ngày 01/5/2003.

- Truy thu 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng đối với Lý A M là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Điều Chính L bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A M.

Người bào chữa cho bị cáo Lý A M nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân để xử phạt bị cáo Lý A M mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo Lý A M nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

1.1 Hành vi của bị cáo Điều Chính L: Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 24/5/2024, tại khu vực bản L2, xã Lay N, Thị xã M1, tỉnh Điện Biên. Tổ công

tác Công an Thị xã M phát hiện bắt quả tang Điều Chính L có hành vi cất giấu 1,15 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số Heroine này bị cáo vừa mua được của Lý A M.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Lý A M, phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó với tàng trữ Heroine và khối lượng thu giữ của bị cáo. HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

1.2 Hành vi của bị cáo Lý A M:

Tại phiên tòa bị cáo Lý A M khai nhận khoảng giữa tháng 5/2024 bị cáo đi từ nhà đến xã Phìn H, Nậm P, tỉnh Điện Biên tìm mua Heroine. Khi đến Km42 thuộc xã Phìn H, Nậm P, tỉnh Điện Biên M gặp một người đàn ông dân tộc Xạ Phang lạ mặt và mua được 01(Một) gói Heroine với số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng), sau đó M đem Heroine về nhà cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 11 giờ ngày 24/5/2024 khi thấy Liên nài nỉ mua Heroine nhiều lần và chủ động giúp đỡ bị cáo làm việc nhà nên bị cáo đã lấy gói Heroine ra rồi cầu một cục nhỏ bán cho Liên với số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Sau khi Điều Chính L bị phát hiện, bắt giữ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã M đến khám xét khẩn cấp nhà và chỗ ở, bị cáo M đã ăn năn, nhận ra lỗi lầm của mình. Ngày 16/7/2024 Lý A M đến cơ quan điều tra Công an Thị xã M đầu thú khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Điều Chính L ngày 24/5/2024.

Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích thực hiện hành vi phạm tội nhằm bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Điều Chính L, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Như vậy, bị cáo phải chịu trách với khối lượng Heroine đã bán cho bị cáo Điều Chính L. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của của các bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các biên bản ghi lời khai, bản cung của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Các bị cáo thực hiện hành vi độc lập không có sự cấu kết, mục đích phạm tội khác nhau. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây hại nguy hiểm nên Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng vẫn cố tình vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Liên đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Lý A M đã bị kết

án 02 lần về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 lần về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Riêng bị cáo Lý A M đã tự nguyện đầu thú nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt đối với các bị cáo:

Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo là hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét thấy mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với từng bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên có cơ sở để chấp nhận.

Đối với đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo Lý A M: Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt theo đề nghị của người bào chữa không bảo đảm tính răn đe đối với bị cáo Lý A M, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhận thức của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ Luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo đều khó khăn, nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát và người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Do bị cáo Lý A M thu lợi bất chính từ việc bán ma túy số tiền là 500.000 (*Năm trăm nghìn đồng*) nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự truy thu số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng của bị cáo M để sung Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật sử dụng làm phương tiện phạm tội gồm: 0,91 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 dây thắt lưng màu đen, trên mặt kim loại của thắt lưng có in hình con cá sấu màu vàng và dòng chữ CROCODILE màu vàng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDAWAVE, số loại KRSA Màu sơn xanh, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³; số máy: HC08E-0373926, số khung: RLHHCO8052Y374395, dung tích xi lanh 97cm³, biển kiểm soát 27F4-

0283; 01 đăng ký xe máy có số 000 9274 ngày 01/5/2003 thu giữ của Điều Chính L như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo Điều Chính L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A M.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Xạ Phang đã bán Heroine cho bị cáo Lý A M do Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ được, nên không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng Heroine của Điều Chính L, ngoài lời khai của Liên Cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thị xã M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã M1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Điều Chính L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý A M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Điều Chính L 01 năm 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A M 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2024.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

3.1. Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự truy thu số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng đối với bị cáo Lý A M để sung ngân sách Nhà nước.

3.2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,91 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 dây thắt lưng màu đen, trên mặt kim loại của thắt lưng có in hình con cá sấu màu vàng và dòng chữ CROCODILE màu vàng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, số loại KRSA Màu sơn xanh, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³; số máy: HC08E-0373926, số khung: RLHHCO8052Y374395, dung tích xi lanh 97cm³, biển kiểm soát 27F4-0283; 01 đăng ký xe máy có số 000 9274 ngày 01/5/2003.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa Công an Thị xã M và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã M).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Điều Chính L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A M.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Điều Chính L, bị cáo Lý A M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/12/2024).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND Thị xã M;
- Cơ quan CSĐT CA Thị xã M;
- Nhà tạm giữ CA Thị xã M;
- Bộ phận HSNV Công an Thị xã M;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS Thị xã M;
- Các Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Bích Thảo